

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÃ CÔN MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 04/9/2026 của HĐND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đã giao				Điều chỉnh giảm				Điều chỉnh tăng				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 sau điều chỉnh				Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	Trong đó:			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+14	12	13	14	15=16+17+18	16	17	18	19
	TỔNG SỐ	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	5.416,219	4.495,700	702,519	218,000	
I	NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	Chi tiết theo Phụ lục II
1	Nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (giai đoạn 2021-2025) kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	0,000				0,000				3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	- Nguồn vốn tính giao: 2.953,0 triệu đồng. - Nguồn vốn dư tại ngân sách xã: 640,22 triệu đồng
2	Dư chưa phân bổ	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000				0,000	0,000			0,000	0,000	0,000	0,000	
II	NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2025 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030 XÃ CÔN MINH	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	Chi tiết theo Phụ lục III, IV
1	Nguồn vốn giai đoạn 2026-2030	0,000				0,000				1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	
2	Dư chưa phân bổ	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00				0,00				0,00	0,00	0,00	0,00	

PHỤ LỤC II
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI XÃ CÔN MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 04/9/2026 của HĐND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô dự kiến	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian thực hiện		Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Tổng mức đầu tư dự kiến				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030						Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
						Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn					
										Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=11+12+13	11	12	13	14=15+16+17	15	16	17	18	19	
	TỔNG CỘNG		2						3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000			
A	HỢP PHẦN THỨ NHẤT		2						3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000			
I	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu								3.593,219	3.261,700	331,519	0,000	3.593,219	3.261,700	331,519	0,000			
1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông (bao gồm cả cầu dân sinh, công trình giao thông) phục vụ dân sinh, sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù vùng, miền, đảm bảo kết nối hiệu quả								1.800,000	1.638,000	162,000	0,000	1.800,000	1.638,000	162,000	0,000			
1.1	Nâng cấp tuyến đường Quang Vinh - Chè Cọ, xã Côn Minh	Thôn Quang Phong - Nà Buốc, xã Côn Minh	Đổ bê tông mặt đường chiều dài khoảng 1.100m bằng BTXM M250, đá 2x4 (Đường GTNT cấp B, rộng 3,5m; dày 18cm) và các hạng mục phụ trợ	8210459	292	2026	2026	Số 687/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của Chủ tịch UBND xã Côn Minh	1.800,000	1.638,000	162,000		1.800,000	1.638,000	162,000			Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Nguồn vốn kéo dài đã phân bổ
2	Nội dung 02: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng công trình thủy lợi theo hướng đồng bộ, hiện đại, khép kín, linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng vùng, miền, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi								1.793,219	1.623,700	169,519	0,000	1.793,219	1.623,700	169,519	0,000			
2.1	Xây dựng hệ thống thủy lợi thôn Bình Minh, thôn Bán Lãi và thôn Tân Lập, xã Côn Minh	Các thôn: Bình Minh, Bán Lãi, Tân Lập, xã Côn Minh	Xây dựng 01 đập ngăn nước tại thôn Bình Minh, xây dựng hệ thống mương dẫn nước bằng bê tông xi măng tại các thôn Bình Minh, Tân Lập và thôn Bán Lãi, chiều dài khoảng 1.500m	8210146	283	2026	2026	Số 683/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 của Chủ tịch UBND xã Côn Minh	1.793,219	1.623,700	169,519		1.793,219	1.623,700	169,519			Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Nguồn vốn kéo dài đã phân bổ
B	DƯ CHƯA PHÂN BỐ												0,000	0,000	0,000	0,000			

PHỤ LỤC III

BIỂU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

GIAI ĐOẠN 2025 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030 XÃ CÔN MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ-HDND ngày 04/9/2026 của HDND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô dự kiến	Thời gian thực hiện (dự kiến)		Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Tổng mức đầu tư dự kiến					Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đã giao				Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 sau điều chỉnh, bổ sung				Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
				Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Tăng	Giảm	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn				
								Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã				Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỔNG CỘNG	1					1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	0,000	0,000	0,000	0,000	1.823,000	0,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000		
1	Nội dung số 02: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả	1					1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	0,000	0,000	0,000	0,000	1.823,000	0,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000		
1.1	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá xã, nhà văn hoá thôn Nà Búoc xã Côn Minh	Các thôn: Chè Cọ, Nà Búoc xã Côn Minh	- Nhà văn hoá thôn Nà Búoc: Mở rộng thêm 2 gian 60 m² (phương án móng bằng do nền địa), Thay thiết bị nhà vệ sinh, Thay thiết bị điện, cửa đi. - Nhà văn hóa xã Côn Minh: Mở rộng thêm 1 gian, khoảng 40 m²; Phá bỏ tường cũ trục C, mở rộng hội trường thêm 30m2; Thay một số bộ cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm hệ; Lát gạch mới toàn bộ nền; Sơn lại toàn bộ nhà; Thay chậu rửa nhà vệ sinh; Làm nhà để xe diện tích khoảng 200 m2	2026	2026		1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	0,000				1.823,000		1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	
2	Dư chưa phân bổ										0,000	0,000	0,000	0,000	0,000		0,000	0,000	0,000	0,000		

PHỤ LỤC IV

BIỂU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2025 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030 XÃ CÔN MINH SAU ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 04/9/2026 của HĐND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô dự kiến	Thời gian thực hiện (dự kiến)		Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Tổng mức đầu tư dự kiến					Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030				Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
				Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn				
								Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp xã		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	TỔNG CỘNG	1					1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000		
1	Nội dung số 02: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả	1					1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000		
1.1	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hoá xã, nhà văn hoá thôn Nà Búoc xã Côn Minh	Các thôn: Chè Cọ, Nà Búoc xã Côn Minh	- Nhà văn hoá thôn Nà Búoc: Mở rộng thêm 2 gian 60 m² (phương án móng bằng do nền địa), Thay thiết bị nhà vệ sinh, Thay thiết bị điện, cửa đi. - Nhà văn hóa xã Côn Minh: Mở rộng thêm 1 gian, khoảng 40 m²; Phá bỏ tường cũ trục C, mở rộng hội trường thêm 30m2; Thay một số bộ cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm hệ; Lát gạch mới toàn bộ nền; Sơn lại toàn bộ nhà; Thay chậu rửa nhà vệ sinh; Làm nhà để xe diện tích khoảng 200 m2	2026	2026		1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	1.823,000	1.234,000	371,000	218,000	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	
2	Dư chưa phân bổ										0,000	0,000	0,000	0,000		